

UBND HUYỆN CÁT HẢI TRƯỜNG TH&THCS GIA LUYỆN		ĐỀ KIỂM TRA KSCL CUỐI HỌC KÌ I Năm học 2017 - 2018 Môn Toán	
Họ và tên: Lớp : 3 Trường: TH&THCS Gia Luyện	Số báo danh	Giám thị (kí ghi rõ họ và tên)	Số mã do chủ tịch HĐ chấm ghi

✂.....
.....

CHỮ KÝ CỦA GIÁM KHẢO		Số mã do chủ tịch HĐ chấm ghi
1.	2.	
ĐIỂM KIỂM TRA		
Bảng số.....	Bảng chữ.....	
<i>Nhận xét bài kiểm tra</i> 		

Thời gian: 40 phút (không kể giao đề)

Khoanh vào đáp án em cho là đúng

Bài 1(1 điểm).

a) Số 130km đọc là:

A. Một trăm ba mươi

B. Một trăm ba ki-lô-mét

C. Một trăm ba

D. Một trăm ba mươi ki-lô-mét

b) $6 \times 5 = \dots$

A. 28

B. 30

C. 33

D. 34

Bài 2(1 điểm).

a) $\frac{1}{5}$ của 20 kg là:

A. 10

B. 100 kg

C. 10 kg

D. 4 kg

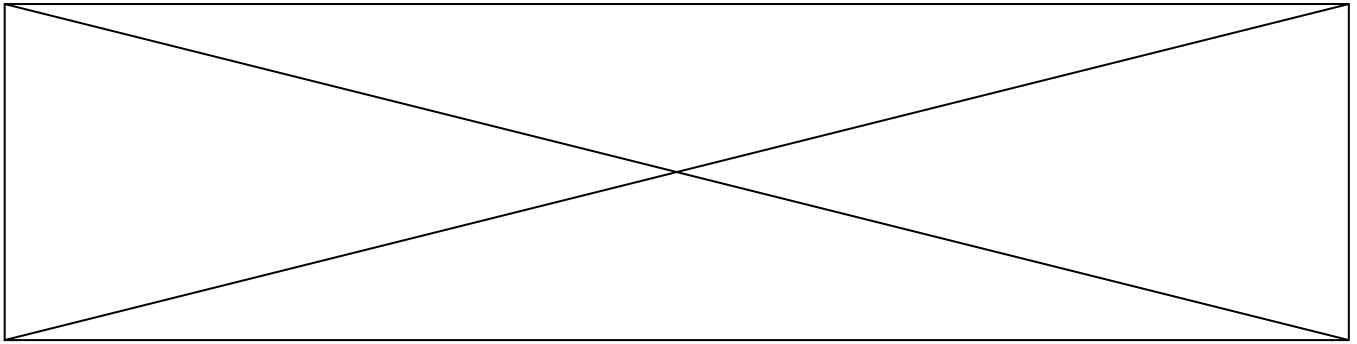
b) 9 gấp lên 4 lần

A. 32

B. 34

C. 36

D. 38



Bài 3(1 điểm).

a) $12\text{dm} \times 4 = \dots$

A. 48dm

B. 24dm

C. 24

D. 48

b) $5\text{km} = \dots \text{m}$.

A. 50 m

B. 500 m

C. 5000 m

D. 5m

Bài 4(1 điểm). Chu vi hình chữ nhật lần lượt có các cạnh là 3 cm, 2 cm là:

A. 10

B. 11

C. 12

Bài 5: Đặt tính rồi tính: (2 điểm).

$$467 + 319$$

$$916 - 24$$

$$22 \times 4$$

$$936 : 3$$

.....

.....

.....

Bài 6: Tính giá trị của biểu thức. (1 điểm).

a) $32 + 12 - 9 = \dots$

b) $6 \times 7 : 6 = \dots$

Bài 7: (2 điểm).

Một đội đồng diễn thể dục có 120 học sinh, trong đó số học sinh nam là $\frac{1}{3}$ tổng số học sinh. Hỏi đội đó có bao nhiêu học sinh nữ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 8: (1 điểm).

Tìm thương của số chẵn lớn nhất có ba chữ số với số chẵn bé nhất có một chữ số.

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM CUỐI HỌC KÌ I MÔN: TOÁN LỚP 3

PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Số bài	Bài 1(1điểm)		Bài 2(1điểm)		Bài 3(1điểm)		Bài 4(1điểm)	
Đáp án đúng	a)	b)	a)	b)	a)	b)	a)	b)
	D	B	D	C	A	C	A	

PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Bài 5: 2 điểm

- Mỗi phép tính đặt tính và tính đúng kết quả được 0,5 điểm.

Nếu kết quả đúng nhưng đặt tính không thẳng cột trừ 0,25 điểm.

786	892	88	312
-----	-----	----	-----

Bài 6: 1điểm

- Mỗi biểu thức đúng kết quả được 0,5 điểm.

- Đáp án đúng: a) 35; b) 7

Bài 7 : 2 điểm

- Viết đúng mỗi câu lời giải : 0,5 điểm
- Viết đúng mỗi phép tính thứ nhất : 0,5 điểm
- Viết đúng mỗi phép tính thứ hai : 0,25 điểm
- Viết đúng đáp số: 0,25 điểm

Bài giải:

Số học sinh nam có là:

$$120 : 3 = 40 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh nữ có là:

$$120 - 40 = 80 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 80 học sinh

Bài 8 : 1 điểm

Số chẵn lớn nhất có 3 chữ số là 998

Số chẵn bé nhất có 1 chữ số là 2

Vậy thương là: $998 : 2 = 499$

*** Lưu ý: Toàn bài làm đúng, chữ viết xấu hoặc trình bày bẩn trừ 1 điểm.**